TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày: 29-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hợp;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Duyên Văn Hiền - Giáo viên.

Ông Văn Công Trọn - Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Cẩm Hường, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông D Việt Khái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Ngọc T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 01 năm 2004; tại Cà Mau; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công K và bà Trần Thị P; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/9/2019 bị Công an xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/01/2020, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Lê Công K, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; là cha của bị cáo; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Võ Bé N, sinh năm 1982; địa chỉ: Khóm 9, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau; có mặt.

- *Bị hại:* Em Lê Thảo V, sinh ngày 08/4/2007; địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị Y; sinh năm 1984; địa chỉ:

Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; là mẹ bị hại; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Phan Khánh D, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 122 L, ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau; là luật sư thuộc Đoàn luật sự tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc T và Lê Nhật D là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng 09 giờ ngày 24 tháng 01 năm 2020, T đến nhà D chơi thì phát hiện Lê Thị Y là mẹ ruột của D cho tiền Lê Thảo V (em gái D). T nhìn thấy Y cho V khoảng 400.000 đồng loại mệnh giá 100.000 đồng và 50.000 đồng.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, T và D đi chơi về thì ngủ lại nhà D. Đến khoảng 01 giờ ngày 25 tháng 01 năm 2020, T thức dậy nhớ lại việc bà Y cho tiền V. Trọng nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của V để sử dụng cá nhân. T đi xuống phía nhà sau của Y lấy 01 cây dao cán vàng dài 21cm, lưỡi dao bén, phần lưỡi dài 11cm, nơi rộng nhất 02cm đi đến nơi V ngủ. T dở mùng chui đầu vào thì bị V phát hiện. T đưa dao về phía V nói "im, la lên tao đâm mày chết, tiền đâu đưa cho tao", V nói không có tiền. Cùng thời gian này, bà Y ngủ gần đó nghe tiếng động nên đi đến phòng ngủ của V xem. T nghe tiếng động biết bà Y đi đến nên bỏ chạy. T chạy trốn được 01 đoạn thì ném bỏ dao cán vàng, sau đó bị Huỳnh Lê Khánh L phát hiện giữ lại báo công an. Qua làm việc, Lê Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: Vật chứng không thu giữ được do sau khi gây án bị can Lê Ngọc T đã ném cây dao bỏ. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời đã cho T nhận dạng vật đồng dạng là 01 cây dao cán vàng dài 21cm, lưỡi dao bén, phần lưỡi dài 11cm, nơi rộng nhất 02cm. Ngoài ra, ngày 25/01/2020 Công an xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời thu: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, trên ngực áo có hình con ong, hai bên vai áo có logo chữ Sport, ngôi sao màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh ống dài Size 29. Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố Lê Ngọc T về tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc T từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, trên ngực áo có hình con ong, hai bên vai áo có logo chữ Sport, ngôi sao màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh ống dài Size 29.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày: Thống nhất với quan nội dung

cáo trạng và điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Trong lời bào chữa cho bị cáo T, bà Võ Bé N trình bày: Bà thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo hạn chế về nhận thức pháp luật, không hiểu rõ hành của mình là vi phạm pháp luật, mẹ bị cáo chết khi bị cáo còn nhỏ và cha bị cáo không thường siêng bên cạnh chăm sóc và giáo dục bị cáo, hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo hết sức khó khăn. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải, thực hiện hành vi phạm tội trong giai đoạn vị thành niên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Thống nhất với quan nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời. Yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Luật sự Phan Khánh D trình bày: Thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Nghĩ cháu Lê Thảo V có tiền do trước đó bị cáo nhìn thấy bà Lê Thị Y cho tiền cháu V nên khoảng 01 giờ ngày 25 tháng 01 năm 2020, bị cáo đã dùng một con dao là hung khí nguy hiểm kề vào cổ cháu V đe dọa để cháu V đưa tiền cho bị cáo. Hành vi đe dọa của bị cáo đã làm cho cháu V lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của cháu V. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cháu V, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được 16 tuổi 8 ngày và đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo T theo điểm d khoản 2

Điều 168,Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác".

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, nội bị cáo Lê Thành N là người có công cách mạng, được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạn nhì (Theo quyết định số 507/QĐ/CTN ngày 24/4/2012 của Chủ tịch nước đã ký), bị cáo từ nhỏ đã sống trong môi trường thiếu sự quan tâm, giáo dục từ phía gia đình, nhà trường, chưa nhận nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét về nhân thân, bị cáo đã từng bị Công an xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản" vào ngày 30/9/2019. Tuy nhiên, sau khi bị xử phạt bị cáo không có ý thức sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý trực tiếp, có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn, điều này đã chứng tỏ biện pháp giáo dục đã áp dụng không có tác dụng răn đe, phòng ngừa đối với bị cáo. Vì vậy, sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đủ 16 nhưng dưới 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với bị cáo.

[5] Vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra, cư quan cảnh sát điều tra có thu giữ 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, trên ngực áo có hình con ong, hai bên vai áo có logo chữ Sport, ngôi sao màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh ống dài Size 29 của bị cáo nhưng xét thấy đến nay các vật chứng có giá trị rất nhỏ nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi của bị cáo T chưa gây thiệt hại và bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường

Vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc T phạm tội *"Cướp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 25/01/2020.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, trên ngực áo có hình con ong, hai bên vai áo có logo chữ Sport, ngôi sao màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh ống dài Size 29, Hiện trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CQ CSĐT Công an H. Trần Văn Thời;
- CC THADS huyện Trần Văn Thời;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hợp